

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Cho phép tiếp nhận kinh phí Hỗ trợ kỹ thuật thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn do AusAID tài trợ giai đoạn III

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ về việc sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 131/2006/NĐ ngày 09/11/2006 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức;

Căn cứ Thông tư số 04/2008/TT-BKH ngày 30/7/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 131/2006/NĐ về ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức;

Căn cứ Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 49/2009/TT-BNN ngày 04/08/2009 về việc Hướng dẫn Quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ của nước ngoài trong ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 225/2010/TT-BTC ngày 31/12/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước;

Căn cứ vào Hiệp định tài trợ chung giữa Bộ Nông nghiệp và PTNT và Cơ quan Phát triển quốc tế Úc, Bộ Ngoại giao Đan Mạch, Bộ Phát triển quốc tế Vương quốc Anh về Hỗ trợ Chương trình ngành cấp nước và vệ sinh tại Việt Nam (2011-2015) ký tháng 12/2011;

Xét đề nghị của Trung tâm Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tại công văn số 175/NS-TTr ngày 08/6/2012 về việc cho phép tiếp nhận kinh phí tài trợ của AusAID và phê duyệt dự toán chi tiết 02 hoạt động hỗ trợ kỹ thuật do AusAID tài trợ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt nội dung hoạt động “Hỗ trợ kỹ thuật thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn III” với các nội dung như sau:

1. Tên hoạt động: Hỗ trợ kỹ thuật cho thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia nước sạch và VSMTNT giai đoạn III
2. Tên nhà tài trợ: Tổ chức hợp tác phát triển quốc tế Úc
3. Cơ quan chủ quản: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
4. Chủ trì thực hiện: Trung tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (VSMTNT).
5. Địa điểm thực hiện dự án: Hà Nội và các tỉnh
6. Thời gian thực hiện dự án: Thời gian thực hiện: từ tháng 9/2012 đến tháng 5/2013

7. Mục tiêu và kết quả chủ yếu của dự án:

a. Mục tiêu:

Hỗ trợ triển khai thực hiện công tác theo dõi - đánh giá nước sạch và VSMTNT và công tác quản lý chất lượng nước trong Chương trình mục tiêu Quốc gia nước sạch và VSMTNT giai đoạn III.

b. Kết quả:

- Cán bộ cấp tỉnh được đào tạo thành giáo viên để hướng dẫn cán bộ huyện, xã/thôn/bản triển khai Bộ chỉ số, tài liệu hướng dẫn mới được rà soát, điều chỉnh.

- Cán bộ cấp trung ương và tỉnh được hướng dẫn sử dụng thành thạo phần mềm hệ thống quản trị cơ sở dữ liệu theo dõi - đánh giá nước sạch và VSMT nông thôn.

- Các địa phương được hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện công tác theo dõi - đánh giá trên địa bàn tuân thủ theo đúng quy trình.

- Hệ thống quản lý chất lượng Phòng kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2005 cho Trung tâm Quốc gia Nước sạch và VSMTNT được xây dựng.

- Sở tay Hướng dẫn quản lý Phòng kiểm nghiệm cho các Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn các tỉnh được xây dựng.

7. Tổng kinh phí thực hiện là: 3.348.392.600 đồng (Ba tỷ, ba trăm bốn mươi tám triệu, ba trăm chín mươi hai nghìn, sáu trăm đồng).

Điều 2: Tổ chức thực hiện:

Giao Giám đốc Trung tâm Quốc gia Nước sạch và VSMTNT phê duyệt dự toán chi tiết, triển khai và thực hiện có hiệu quả nguồn vốn trên theo đúng Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức hiện hành của Nhà nước.


Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4: Các ông Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Hợp tác quốc tế, Giám đốc Trung tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính, KHĐT
- Các Vụ: KH và TC;
- Lưu VT HTQT (NTH-10).

KT. BỘ TRƯỞNG
CHỦ TRƯỞNG



[Handwritten signature]
Nguyễn Văn Thắng